| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỌ XUÂN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 112/2024/QĐST-DS | *Thọ Xuân, ngày 25 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 6 Điều 19; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 90/2024/TLST - DS ngày 17 tháng 10 năm 2024,

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1972,

Địa chỉ: Khu E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Bị đơn*:** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1969,

Địa chỉ: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ cho bà Nguyễn Thị B tổng số tiền 1.035.000.000đ (một tỷ không trăm ba mươi lăm triệu đồng), trong đó: Nợ gốc 900.000.000đ (chín trăm triệu đồng); Nợ lãi 135.000.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận là 18%/năm (1,5%/tháng), cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải nộp 10.762.500 đồng án phí dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 21.698.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002819 ngày 17/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Như vậy, bà Nguyễn Thị B được nhận lại số tiền 10.935.500 đồng.

Bà Nguyễn Thị H phải nộp 10.762.500 đồng án phí dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Minh Tiến**